

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 07/OPCO2/2020

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ DỊCH VỤ LAN CHI – HÀ NAM

Địa chỉ: Đường Trần Hưng Đạo, thị trấn Vĩnh Trụ, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam, Việt Nam.

Điện thoại: 024.33.930.686

Fax:

E-mail: lanchi@lanchi.vn

Mã số doanh nghiệp: 0700760013

Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Nam cấp lần đầu ngày 28/09/2015.

Cấp thay đổi lần thứ 3, ngày 20/03/2020.

Danh sách Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

- Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 96/2020/GCNATTP-SCT do Sở công thương tỉnh Hà Nam cấp ngày 09/09/2020.

- Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 01-SX/2019/GCNATTPKD-SCT do Sở công thương tỉnh Hà Nam cấp ngày 23/01/2019.

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: BÁNH QUẢ BÍ

2. Thành phần: Bột mỳ, nước sạch, bột vệ tinh, muối hạt, đường trắng, sữa bột, men.

- Phụ gia thực phẩm: Phụ gia S500, sử dụng các loại phụ gia thực phẩm trong danh mục với hàm lượng cho phép theo thông tư số 24/2019/TT/BYT quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 03 ngày kể từ ngày đóng gói

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Quy cách đóng gói: 260g/sản phẩm hoặc theo nhu cầu của thị trường.

- Chất liệu bao bì: Túi PE/PP đảm bảo an toàn thực phẩm



5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Danh sách tên, địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

- Cơ sở sản xuất: Công ty TNHH Đầu tư và Dịch vụ Lan Chi – Hà Nam, Đường Trần Hưng Đạo, thị trấn Vĩnh Trụ, Lý Nhân, Hà Nam, Việt Nam.
- Cơ sở sản xuất: Địa điểm số 1 – Công ty TNHH Đầu tư và Dịch vụ Lan Chi – Hà Nam, KCN Đồng Văn 1, thị trấn Đồng Văn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam, Việt Nam.

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm)

MẪU NHÃN SẢN PHẨM DỰ KIẾN

Nội dung ghi nhãn:

BÁNH QUẢ BÍ

Thành phần: Bột mỳ, nước sạch, bột vệ tinh, muối hạt, đường trắng, sữa bột, men.

Phụ gia thực phẩm: Phụ gia S500

Tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm về sản phẩm: Công ty TNHH Đầu tư và Dịch Vụ Lan Chi – Hà Nam

Địa chỉ: Đường Trần Hưng Đạo, thị trấn Vĩnh Trụ, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam, Việt Nam.

NĐG,HSD: Xem trên tem giá

Khối lượng tịnh (KLT): Xem trên tem giá

Hướng dẫn sử dụng: dùng trực tiếp

Hướng dẫn bảo quản: bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát

Lưu ý: không dùng sản phẩm khi có dấu hiệu hư hỏng.

Số TCCS: 07/OPCO2/2020

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Quyết định số 46/2007/QĐ-BYT quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm.

600
NG
NH
TUV
N C
À NA
N - T

- QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.
- QCVN 8-3:2012/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm.
- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP quy định về nhãn hàng hóa
- Thông tư số 24/2019/TT/BYT quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.
- TCCS: 07/OPCO2/2020.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hà Nam, ngày 22 tháng 9 năm 2020

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



PHAN LAN CHI

Giám đốc điều hành tạm thời





PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Số/No.: 20.09.10.598

1. Tên mẫu: BÁNH QUẢ BÍ
Name of sample
2. Tên/địa chỉ khách hàng: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ DỊCH VỤ LAN CHI - HÀ NAM
Name/Address of customer Đường Trần Hưng Đạo, Thị trấn Vĩnh Trụ, Huyện Lý Nhân, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam
3. Mô tả mẫu/Sample description: Sản phẩm đóng túi, bao bì kín
4. Ngày nhận mẫu: 10/09/2020
Date of receiving sample
5. Người lấy/gửi mẫu: Khách hàng tự gửi
The personnel performing/sending sample(s) By customer
6. Ngày thực hiện kiểm nghiệm: 10/09/2020 - 15/09/2020
The dates of testing activities
7. Kết quả thử nghiệm/Test results

TT No.	Tên chỉ tiêu Characteristic	Phương pháp thử Test method	Đơn vị Unit	Kết quả Result	Giới hạn tối đa cho phép Regular limit 46/2007/QĐ-BYT
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí * Total aerobic microorganisms	TCVN 4884-1:2015	CFU/g	5,2x10 ²	10 ⁴
2	Coliforms *	TCVN 6848:2007	CFU/g	<10	10
3	Escherichia coli *	TCVN 7924-2:2008	CFU/g	<1	3
4	Staphylococcus aureus *	TCVN 4830-1:2005	CFU/g	<10	10
5	Clostridium perfringens *	TCVN 4991:2005	CFU/g	<10	10
6	Bacillus cereus giả định *	TCVN 4992:2005	CFU/g	<10	10
7	Tổng số nấm men và nấm mốc * Total yeasts and moulds	TCVN 8275-1:2010	CFU/g	<10 ²	10 ²

Nhận xét: Mẫu trên đạt tiêu chuẩn vệ sinh về phương diện vi sinh vật đối với ngũ cốc và sản phẩm ngũ cốc dùng trực tiếp, không qua xử lý nhiệt trước khi sử dụng (theo quyết định số 46/2007/QĐ-BYT).
This sample complies with the standard on ready-to-eat cereal and cereal products in term of microbiology (according to 46/2007/QĐ-BYT)

PHÒNG KIỂM NGHIỆM
LABORATORY

ThS. Nguyễn Thành Đông

Hà Nội, ngày 15 tháng 09 năm 2020/Hanoi, September 15, 2020
KHOA XÉT NGHIỆM
CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH, THẨM ĐÒ CHỨC NĂNG
DEPARTMENT OF IMAGING, DIAGNOSTICS AND TESTING

Bs. Nguyễn Mạnh Hùng



PHÓ GIÁM ĐỐC
Trương Quang Việt

- (*) là chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025/ (*) Characteristic recognized by ISO/IEC 17025
- KPH: Không phát hiện/ Not detected
- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/Test result(s) are valid for the submitted sample(s) only.
- Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội
The test report must not be reproduced wholly or partly without the written approval of Hanoi Center for Disease Control.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
- Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn 05 ngày kể từ ngày trả kết quả/
Claims will not be accepted if there is no sample in storage, or more than 5 days after issuing the test result(s).
- Phiếu kết quả này được làm thành 02 bản: 01 bản trả cho khách hàng; 01 bản lưu tại Khoa Xét Nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thẩm dò chức năng/
This test result is printed in 02 copies: 01 copy is provided to the customer, the other copy is stored at the Department of Imaging, Diagnostics and Testing.



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Số/No.: 20.09.10.598

1. Tên mẫu/Name of sample : BÁNH QUẢ BÍ
2. Tên/địa chỉ khách hàng : CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ DỊCH VỤ LAN CHI - HÀ NAM.
Name/Address of customer Đường Trần Hưng Đạo, Thị trấn Vĩnh Trụ, Huyện Lý Nhân, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam.
3. Mô tả mẫu/Sample description : /
4. Ngày nhận mẫu/ Date of receiving sample : 10/09/2020
5. Người lấy/gửi mẫu/ The personnel performing/sending sample(s) : Khách hàng tự gửi mẫu/By customer
6. Ngày thực hiện thử nghiệm/The dates of testing activities : 10/09/2020 - 14/09/2020
7. Kết quả thử nghiệm/Test results :

TT No.	Tên chỉ tiêu Characteristic	Phương pháp thử Test method	Đơn vị Unit	Kết quả Result	Giới hạn cho phép Regular limit
1	Cadimi/ Cadmium (Cd)	TCVN 7929:2008	mg/kg	Không phát hiện (< 0,1)	
2	Chì/ Lead (Pb)	TCVN 7929:2008	mg/kg	Không phát hiện (< 0,1)	

Hà Nội, ngày 14 tháng 09 năm 2020/ Hanoi, September 14, 2020

PHÒNG KIỂM NGHIỆM
LABORATORY

KHOA XÉT NGHIỆM
CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH, THĂM DÒ CHỨC NĂNG
DEPARTMENT OF IMAGING, DIAGNOSTICS AND TESTING

KT. GIÁM ĐỐC
DIRECTOR

ThS. Nguyễn Văn Tịnh

Bs. Nguyễn Mạnh Hùng



PHÓ GIÁM ĐỐC
Trương Quang Việt

1. (*) là chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025/ (*) Characteristic recognized by ISO/IEC 17025
2. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/Test result(s) are valid for the submitted sample(s) only.
3. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội/
The test report must not be reproduced wholly or partly without the written approval of Hanoi Center for Disease Control.
4. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
5. Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn 05 ngày kể từ ngày trả kết quả/
Claims will not be accepted if there is no sample in storage, or more than 5 days after issuing the test result(s).
6. Phiếu kết quả này được làm thành 02 bản: 01 bản trả cho khách hàng; 01 bản lưu tại Khoa Xét Nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng/
This test result is printed in 02 copies: 01 copy is provided to the customer, the other copy is stored at the Department of Imaging, Diagnostics and Testing.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH TẠM THỜI
CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ DỊCH VỤ LAN CHI – HÀ NAM
QUYẾT ĐỊNH

(v/v: Ban hành tiêu chuẩn cơ sở)

Điều 1: Ban hành tiêu chuẩn cơ sở số: **TCCS: 07/OPCO2/2020**

Áp dụng cho sản phẩm: **BÁNH QUẢ BÍ**

Điều 2: Các ông (bà) trưởng quầy và phụ trách bộ phận liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và ban hành.

Nơi nhận:

- Như điều 2
- Lưu HC

Hà Nam, ngày 22 tháng 9 năm 2020

GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH TẠM THỜI


PHAN LAN CHI

LEGAL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

---o0o---

BẢN CÔNG BỐ TIÊU CHUẨN CƠ SỞ CHO SẢN PHẨM

BÁNH QUẢ BÍ

TCCS: 07/OPCO2/2020

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ DỊCH VỤ LAN CHI – HÀ NAM

Địa chỉ: Đường Trần Hưng Đạo, thị trấn Vĩnh Trụ, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam, Việt Nam

Điện thoại: 024.33.930.686

E-mail: lanchi@lanchi.vn

CÔNG BỐ

Sản phẩm: **BÁNH QUẢ BÍ**

Danh sách cơ sở sản xuất:

- Cơ sở sản xuất: Công ty TNHH Đầu tư và Dịch vụ Lan Chi – Hà Nam, Đường Trần Hưng Đạo, thị trấn Vĩnh Trụ, Lý Nhân, Hà Nam, Việt Nam.
- Cơ sở sản xuất: Địa điểm số 1 – Công ty TNHH Đầu tư và Dịch vụ Lan Chi – Hà Nam, KCN Đồng Văn 1, thị trấn Đồng Văn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam, Việt Nam.

Phù hợp yêu cầu an toàn thực phẩm theo Quyết định số 46/2007/QĐ-BYT quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm; QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm; QCVN 8-3:2012/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm; Nghị định số 43/2017/NĐ-CP quy định về nhãn hàng hóa và Thông tư số 24/2019/TT/BYT quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.

BẢNG THÔNG TIN CHI TIẾT VỀ SẢN PHẨM

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TỈNH HÀ NAM	TÊN SẢN PHẨM	SỐ TCCS: 07/OPCO2/2020
CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ DỊCH VỤ LAN CHI – HÀ NAM	BÁNH QUẢ BÍ	Có hiệu lực kể từ ngày ký

1. Yêu cầu kỹ thuật

1.1 Chỉ tiêu cảm quan

- Trạng thái: Đặc ruột, mềm
- Màu sắc: Vỏ vàng, ruột trắng.
- Mùi vị: Vị ngọt, Không có mùi lạ

1.2. Các chỉ tiêu vi sinh vật.

STT	Chỉ tiêu	Phương pháp thử	Đơn vị	Mức công bố
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	TCVN 488-1:2015	CFU/g	$\leq 5,2 \times 10^2$
2	Coli forms	TCVN 6848:2007	CFU/g	≤ 10
3	E.coli	TCVN 7924-2:2008	CFU/g	≤ 1
4	Staphylococcus aureus	TCVN 4830-1:2005	CFU/g	≤ 10
5	Clostridium perfringens	TCVN 4991:2005	CFU/g	≤ 10
6	bacillus cereus	TCVN 4992:2005	CFU/g	≤ 10
7	Tổng số bào tử nấm mốc, men	TCVN 8275-1:2010	CFU/g	$\leq 10^2$

1.3. Các chỉ tiêu kim loại nặng:

STT	Chỉ tiêu	Phương pháp thử	Đơn vị	Mức công bố
1	Hàm lượng Chì (Pb)	TCVN 7929:2008	Mg/kg	Không phát hiện ($\leq 0,1$)
2	Hàm lượng Cadimi (Cd)	TCVN 7929:2008	Mg/kg	Không phát hiện ($\leq 0,1$)

2. Thành phần cấu tạo: Bột mỳ, nước sạch, bột vệ tinh, muối hạt, đường trắng, sữa bột, men, phụ gia thực phẩm S500.

3. Thời hạn sử dụng và bảo quản

- Hạn sử dụng: 03 ngày kể từ ngày đóng gói. Xem hạn sử dụng trên tem sản phẩm.
- Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát.

4. Bao bì và quy cách đóng gói.

- Chất liệu bao bì: Túi PE/PP đảm bảo an toàn thực phẩm
- Quy cách đóng gói: 260g/sản phẩm hoặc theo nhu cầu của thị trường.

5. Mẫu tem nhãn sản phẩm

MẪU NHÃN SẢN PHẨM DỰ KIẾN

BÁNH QUẢ BÍ

Thành phần: Bột mỳ, nước sạch, bột vệ tinh, muối hạt, đường trắng, sữa bột, men.

Phụ gia thực phẩm: Phụ gia S500

Tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm về sản phẩm: Công ty TNHH Đầu tư và Dịch Vụ Lan Chi
– Hà Nam

Địa chỉ: Đường Trần Hưng Đạo, thị trấn Vĩnh Trụ, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam, Việt Nam.

NĐG,HSD: Xem trên tem giá

Khối lượng tịnh (KL T): Xem trên tem giá

Hướng dẫn sử dụng: dùng trực tiếp

Hướng dẫn bảo quản: bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát

Lưu ý: không dùng sản phẩm khi có dấu hiệu hư hỏng.

Số TCCS: 07/OPCO2/2020

6. Quy trình sản xuất: theo phụ lục đính kèm.

7. Thương nhân chịu trách nhiệm về chất lượng hàng hóa.

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ DỊCH VỤ LAN CHI – HÀ NAM

Địa chỉ: Đường Trần Hưng Đạo, thị trấn Vĩnh Trụ, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam, Việt Nam.

Điện thoại: 024.33.930.686

073
T
H
V
C
H
I
A
M
-T-

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm, hoàn toàn chịu trách nhiệm pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

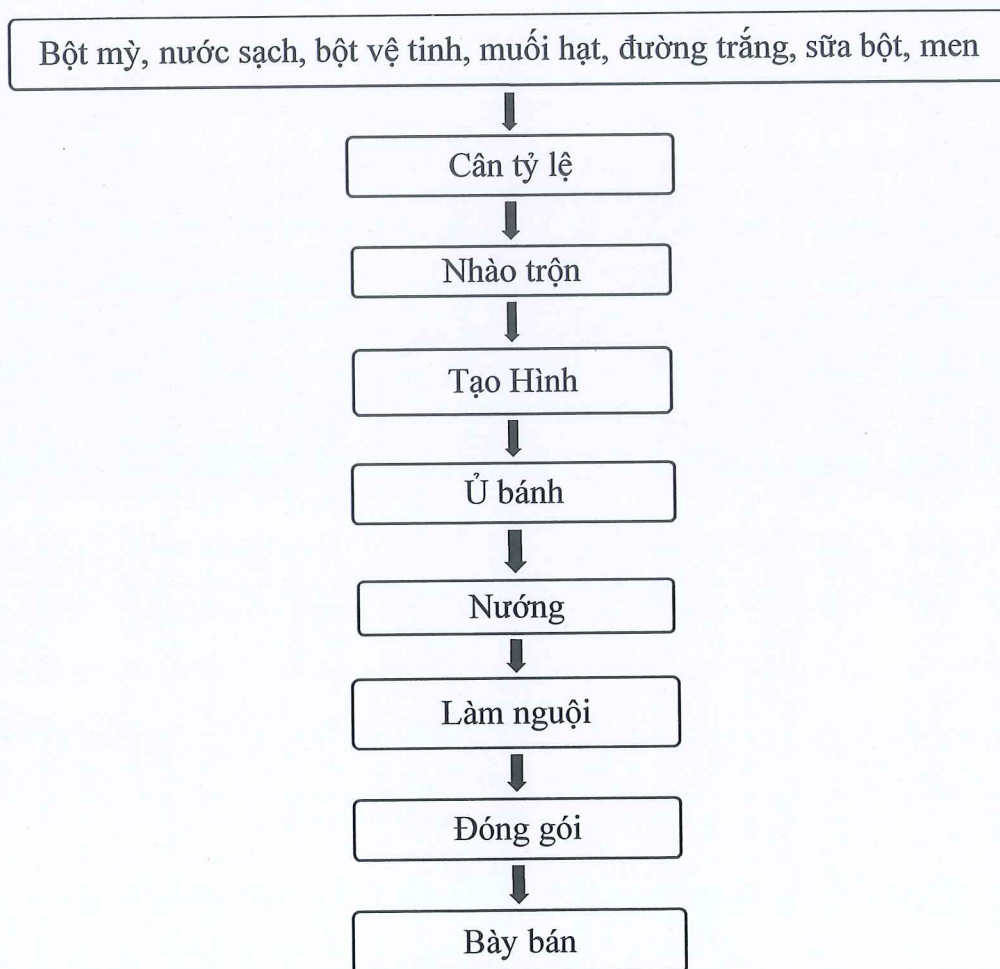
Hà Nam, ngày 22 tháng 9 năm 2020

**CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ DỊCH VỤ
LAN CHI – HÀ NAM**



PHAN LAN CHI
Giám đốc điều hành tạm thời

PHỤ LỤC: QUY TRÌNH SẢN XUẤT BÁNH QUẢ BÍ



AM * HH